

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phát triển kinh tế gia đình

Kinh tế gia đình có vị trí rất quan trọng, tồn tại lâu dài và là bộ phận hợp thành của kinh tế xã hội chủ nghĩa. Cùng với kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể, kinh tế gia đình góp phần khai thác mọi tiềm năng phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập của nhân dân, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa.

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V và Chỉ thị số 35-CT/TƯ ngày 18-1-1984 của Ban Bí thư, Hội đồng Bộ trưởng quyết định:

I- NỘI DUNG CỦA KINH TẾ GIA ĐÌNH

Kinh tế gia đình là phần thu nhập của các xã viên hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, vận tải, xây dựng.. . và công nhân viên chức các cơ quan Nhà nước, các xí nghiệp quốc doanh, gọi tắt là xã viên và công nhân, viên chức sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, công tác đối với tập thể và Nhà nước; tận dụng thời gian còn lại, đầu tư thêm lao động, vật tư, tiền vốn, khai thác các tiềm năng của đất đai để mở rộng diện tích gieo trồng, thâm canh tăng năng suất cây trồng, phát triển chăn nuôi, khai thác và chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, sản xuất hàng tiểu, thủ công nghiệp, làm các nghề dịch vụ...

Ủy ban nhân dân các cấp và các ngành các cơ sở quốc doanh, tập thể có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ kinh tế gia đình phát triển đúng hướng, và từng bước đưa

kinh tế gia đình trở thành bộ phận trong kế hoạch phát triển kinh tế ngành, địa phương và cơ sở.

II- CÁC NGÀNH NGHỀ ĐƯỢC KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN TRONG KINH TẾ GIA ĐÌNH.

1. Về trồng trọt.

Tất cả các gia đình xã viên hợp tác xã, tập đoàn sản xuất đều được giao một số diện tích đất (bao gồm đất canh tác hoặc đất hoang hoá, đất đồi, bãi, mặt nước...) để sản xuất làm kinh tế gia đình.

Diện tích đất để lại cho xã viên phát triển kinh tế gia đình khi tổ chức hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nay đã biến động bởi dân số phát triển, diện tích thực tế từng gia đình sử dụng không đồng đều cũng không đặt vấn đề chia lại.

Đối với những người chưa có đất hay có ít đất làm kinh tế gia đình thì hợp tác, tập đoàn sản xuất căn cứ vào khả năng lao động của từng gia đình và khả năng đất đai của cơ sở mà xem xét có thể giao cho gia đình một diện tích đất cần thiết phù hợp với tình hình chung trong hợp tác xã, tập đoàn, nhưng phải chú ý không được để ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất các cây trồng chủ yếu, nhất là sản xuất lương thực của cơ sở.

Những diện tích đất vườn, nhất là vườn chuyên canh các loại cây ăn quả của các gia đình đã có từ trước khi tổ chức hợp tác xã, tập đoàn sản xuất, trước mắt giữ nguyên - canh để không gây ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất và cần nghiên cứu hình thức cải tạo và tổ chức lại cho phù hợp.

Đối tượng để xét giao bổ sung đất làm kinh tế gia đình là nhân khẩu của các gia đình xã viên, công nhân, viên chức, sĩ quan về hưu hoặc nghỉ mất sức, các gia đình thương binh, liệt sĩ, quân nhân tại ngũ.

Ở các tỉnh miền núi, trung du do có điều kiện thuận lợi về đất đai, căn cứ theo các Quyết định số 95-CP ngày 27-3-1980 của Hội đồng Chính phủ và số 184-HĐBT ngày 6-11-1982 của Hội đồng Bộ trưởng, số đất giao cho kinh tế gia đình xã viên và công nhân, viên chức được quy định cao hơn ở đồng bằng.

Ở các thành phố, thị xã, khu công nghiệp, thị trấn nếu các cơ quan, công trường, xí nghiệp, đơn vị quân đội có nhu cầu đất đai phát triển sản xuất phụ thì tùy theo điều kiện về đất đai ở từng nơi, địa phương xem xét có thể giao cho một số diện tích cần thiết để sản xuất, nhưng không được lấy ruộng đất thuộc trong quy hoạch sản xuất của các nông trường, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất.

Những diện tích đất có khả năng tăng vụ, xen canh mà nông trường, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất chưa sử dụng hết thì có thể cho gia đình xã viên, công nhân viên chức mượn đất để sản xuất theo thời vụ, được ổn định trong một số năm; người sử dụng đất có trách nhiệm thâm canh, bảo vệ màu mỡ của đất, bảo vệ cây trồng chuyên canh của nông trường, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất theo quy định của cơ sở sản xuất.

Ủy ban nhân dân các tỉnh quy định cụ thể mức diện tích giao cho các gia đình xã viên hợp tác xã và tập đoàn sản xuất sử dụng để phát triển kinh tế gia đình thích hợp với điều kiện từng vùng trong địa phương và hướng dẫn các huyện, xã thực hiện nhất quán để phát huy tốt khả năng phát triển kinh tế gia đình, cũng như bảo đảm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước.

Việc giao đất, cho mượn đất làm kinh tế gia đình, các địa phương, các cơ sở phải xác định quy mô diện tích cụ thể, quyền hạn và trách nhiệm của người sử dụng đất để khuyến khích đầu tư cải tạo đất, thâm canh, tăng năng suất cây trồng. Mặt khác, hướng dẫn các gia đình sản xuất theo quy hoạch chung của từng vùng nhằm tạo ra nhiều sản phẩm hàng hoá đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội và xuất khẩu.

Người được giao đất làm kinh tế gia đình phải sử dụng đất đúng mục đích, có hiệu quả cao, cấm không được phát canh thu tô, bán nhượng, trao đổi... dưới bất cứ hình thức nào, không được xây dựng nhà ở trên đất dành cho kinh tế gia đình. Trường hợp gia đình không sử dụng thì phải trả lại đất đó cho địa phương và cơ sở. Gia đình nào sử dụng không đúng quy định thì bị thu hồi lại đất và tùy theo trường hợp vi phạm mà bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

Trong trường hợp cần thiết Nhà nước lấy đất để xây dựng các công trình (nhà máy, kho tàng, đường sá...), Nhà nước có thể thu hồi lại đất và địa phương có trách nhiệm

giao cho diện tích khác làm kinh tế gia đình.

2. Về chăn nuôi.

Nhà nước khuyến khích các gia đình xã viên và công nhân, viên chức chăn nuôi gia súc, gia cầm (trâu, bò, lợn, gà, vịt, thỏ, ong, cá...) không hạn chế về số lượng, trên cơ sở người nuôi gia súc phải bảo đảm vệ sinh môi trường và không để gia súc phá hoại trồng trọt.

Các địa phương và cơ sở cố gắng trong điều kiện có thể giúp đỡ các gia đình phát triển chăn nuôi như cung cấp thức ăn hoặc các phụ phế phẩm công, nông nghiệp làm thức ăn cho chăn nuôi, cho gia đình được chăn dắt trâu bò trên các bãi chăn công cộng, tổ chức bảo vệ vật nuôi... ở các thành phố, thị xã, khu công nghiệp, chú trọng phát triển nuôi gà theo phương pháp công nghiệp. Các địa phương phối hợp với ngành nông nghiệp có kế hoạch cung ứng con giống, thức ăn tổng hợp, thuốc thú y... theo phương thức gia công hay bán thẳng cho các gia đình công nhân viên chức chăn nuôi. Về nuôi lợn, trước mắt, Ủy ban nhân dân các thành phố cần ban hành những quy định, nội quy đối với các gia đình nuôi lợn trong thành phố để bảo đảm vệ sinh chung, bảo vệ công trình xây dựng.

Những nơi có diện tích mặt nước (ao, hồ, sông cụt, kênh, mương...), kể cả các diện tích đã tập thể hoá từ lâu, nếu các nông trường, hợp tác xã, tập đoàn không có kế hoạch sản xuất hoặc đang sử dụng nhưng hiệu quả kinh tế thấp thì cho xã viên, công nhân, viên chức mượn để nuôi cá, nuôi tôm và sản xuất các loại thủy sản khác; diện tích và thời gia cho mượn tùy từng địa phương, từng loại vật nuôi mà nông trường, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất và người mượn bàn bạc nhất trí quy định, nhất thiết không được bỏ hoang. Các địa phương, các cơ sở phối hợp với ngành thủy sản có kế hoạch giúp đỡ về giống, hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng và chế biến, bảo vệ sản xuất.

3. Về sản xuất tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp và dịch vụ.

Nhà nước khuyến khích và giúp đỡ các gia đình mua sắm phương tiện, dụng cụ, máy móc nhỏ và vừa, tạo nguyên liệu để phát triển tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp và các ngành nghề dịch vụ phù hợp với điều kiện và nhu cầu tiêu dùng của từng địa